QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Nghị quyết số: 62/2022/QH15	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NGHỊ QUYẾT
Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khoá XV;

QUYẾT NGHỊ:

1. Quốc hội thống nhất đánh giá, sau 2,5 ngày làm việc nghiêm túc, trí tuệ và trách nhiệm cao, phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3 đã thành công tốt đẹp, thu hút được sự quan tâm đặc biệt của Nhân dân và cử tri cả nước.

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn cho thấy, các nội dung chất vấn là những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong đời sống kinh tế - xã hội, có những vấn đề mới phát sinh, có những vấn đề đã tồn tại, kéo dài nhiều năm. Đại biểu Quốc hội, các thành viên Chính phủ đã thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm trong chất vấn và trả lời chất vấn, qua đó làm sáng tỏ nhiều vấn đề được Nhân dân và cử tri cả nước quan tâm.

Quốc hội ghi nhận những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trong các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài chính, ngân hàng, giao thông vận tải thời gian qua, nhất là trong giai đoạn kinh tế - xã hội bị tác động, ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 và những bất ổn của tình hình địa chính trị, lạm phát, giá nguyên liệu đầu vào trên thế giới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất và đời sống, tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Đồng thời, Quốc hội cơ bản tán thành với các giải pháp, cam kết của Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các thành viên Chính phủ khác tại phiên chất vấn.

2. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn. Cụ thể:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.1. Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên nền tảng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; lấy người nông dân là chủ thể và trung tâm. Xây dựng chương trình hành động với các chiến lược, kế hoạch, đề án, giải pháp cụ thể để triển khai có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; triển khai có hiệu quả các nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn. Bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, gắn an ninh lương thực với an ninh nguồn nước, bảo vệ, làm giàu đất đai, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản, đáp ứng nhu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; phấn đấu thực hiện từng bước đưa Việt Nam thành một trong những nước có nền nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

Xây dựng và quyết liệt triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về phát triển kinh tế tập thể và hợp tác xã. Khẩn trương chuẩn bị hồ sơ dự án Luật Hợp tác xã (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, chú trọng phát triển quy mô thành viên và tăng nhanh tỷ trọng hợp tác xã hoạt động có hiệu quả; phấn đấu đến hết năm 2025, có 25.000 hợp tác xã kiểu mới trong nông nghiệp. Tổ chức sản xuất, liên kết thị trường theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp giữa nông dân với nông dân, giữa nông dân với doanh nghiệp, trong đó chú trọng phát huy vai trò của các hợp tác xã tham gia chuỗi giá trị. Tổ chức quản lý, nâng cao hiệu quả và phát huy vai trò của hệ thống thương nhân tại cơ sở, bảo đảm hài hòa lợi ích các bên trong tham gia chuỗi giá trị về nông sản. Củng cố, tổ chức lại hệ thống cung ứng và phân phối sản phẩm nông nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử. Nâng cao năng lực chế biến, bảo quản nông sản, tăng cường chế biến sâu. Thực hiện các giải pháp đột phá để gia tăng giá trị kinh tế nông nghiệp; chú trọng đẩy mạnh xây dựng các trung tâm logistics nông sản, hệ thống kho lạnh gắn với vùng nguyên liệu tập trung, vùng xuất khẩu nông sản có chỉ dẫn địa lý. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và triển khai đề án chuyển mạnh từ xuất khẩu tiểu ngạch sang chính ngạch và các đề án cụ thể để đẩy mạnh xuất khẩu nông sản sang các thị trường trọng điểm, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu kết hợp với phát triển thị trường trong nước.

Nâng cao năng lực dự báo, xác định nhu cầu thị trường, thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất hàng hóa theo nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực địa phương - OCOP; phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Nâng cao năng lực dự báo, xác định nhu cầu thị trường, thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất hàng hóa theo nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực địa phương - OCOP; phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất 10.000 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên. Xây dựng, khẩn trương thực hiện đề án tạo dựng và phát triển thương hiệu nông sản Việt Nam.

Đánh giá chính xác tình hình thế giới và nhu cầu trong nước, cân đối, điều tiết xuất nhập khẩu vật tư đầu vào. Không để xảy ra tình trạng thiếu chủ động về giống và vật tư nông nghiệp. Tăng cường sử dụng sản phẩm nông nghiệp trong nước và phụ phẩm chế biến để sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản, giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu; khuyến khích sản xuất, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ và thuốc bảo vệ thực vật sinh học, nhất là tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các vùng có sản phẩm trọng điểm của sản xuất nông nghiệp. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, minh bạch về giá, chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; xử lý nghiêm các vi phạm.

Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; bố trí, cân đối nguồn lực để thực hiện các chính sách đã được ban hành. Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách và giải pháp đồng bộ thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh nông - lâm - thủy sản phục hồi, phát triển sau dịch COVID-19 và tiếp cận xu thế chuyển đổi sang nền nông nghiệp xanh, tuần hoàn, sinh thái. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa mạnh mẽ thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; cắt giảm danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành, rút ngắn thời gian kiểm tra, tăng cường quản lý rủi ro, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu doanh nghiệp trong các khâu cấp phép, kiểm dịch thực vật và động vật; phấn đấu đến năm 2025, cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% thủ tục quy định, 20% chi phí tuân thủ. Khẩn trương xây dựng hệ thống dữ liệu ngành nông nghiệp; khuyến khích số hóa, tích hợp, chuẩn hóa các quy trình sản xuất; nâng cao trình độ, năng lực của nông dân trong việc tiếp cận công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh nông sản. Tổng kết, đánh giá các chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ đã triển khai và tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm thúc đẩy việc nghiên cứu, làm chủ và phát triển ứng dụng công nghệ cao, khuyến khích đầu tư, ứng dụng hiệu quả công nghệ cao trong nông nghiệp; đơn giản hóa trình tự, thủ tục thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hoàn thiện chính sách xây dựng và triển khai các đề án, thúc đẩy nghiên cứu đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, ươm tạo và chuyển giao công nghệ phục vụ trong sản xuất nông nghiệp.

2.2. Đối với lĩnh vực tài chính

Khẩn trương ban hành đầy đủ các văn bản để thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình); sớm phê duyệt và triển

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

khai đề án huy động nguồn lực cho Chương trình. Phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tài chính với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan sớm điều hòa, hoàn thiện danh mục, giao vốn cho các dự án sử dụng vốn của Chương trình, thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, giải ngân được số tăng bội chi và các nguồn lực khác thuộc Chương trình trong 2 năm 2022 và 2023. Sửa đổi quy định về nội dung chi và quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; rà soát các hướng dẫn về chính sách thuế để triển khai hiệu quả trong thực tiễn.

Tăng cường thực hiện các giải pháp kiểm soát lạm phát; nâng cao chất lượng tổng hợp, phân tích, dự báo, theo dõi sát tình hình kinh tế, chính trị, diễn biến lạm phát, giá cả các mặt hàng nguyên, nhiên liệu đầu vào và các vật tư chiến lược, xây dựng kịch bản, phương án ứng phó với biến động của từng mặt hàng để điều hành sản xuất, tạo thuận lợi cho lưu thông, phân phối, cân đối và điều hành cung - cầu, bình ổn giá. Các Bộ, ngành, địa phương tính toán kỹ khi điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, các mặt hàng điều chỉnh giá theo lộ trình cần phải đánh giá kỹ tác động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI). Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá, việc chấp hành pháp luật về giá; xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý; có giải pháp hỗ trợ người có thu nhập thấp, người yếu thế khi giá cả mặt hàng thiết yếu tăng cao, đặc biệt là giá xăng dầu và giá sách giáo khoa.

Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các quy định về mua sắm tập trung, đấu thầu mua sắm công, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Các Bộ, ngành, địa phương ban hành đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung, vừa bảo đảm tiết kiệm ngân sách, vừa bảo đảm mua sắm được các vật tư, dịch vụ thiết yếu liên quan đến đời sống người dân về y tế, giáo dục, an sinh xã hội. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định của pháp luật trong mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; sớm ban hành danh mục các doanh nghiệp do Nhà nước cần nắm giữ vốn góp, cổ phần chi phối; đối với các doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ vốn góp, cổ phần chi phối, khẩn trương thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn bảo đảm mục tiêu cổ phần hóa, thoái vốn thực chất. Tập trung sửa đổi, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và khả thi, nhất là các văn bản dưới luật. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về xác định giá trị doanh nghiệp, việc tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; cá thể hóa trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

quyền phê duyệt, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan. Thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa.

Tổ chức cơ cấu lại toàn diện thị trường vốn, thị trường chứng khoán theo Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025, bảo đảm thị trường chứng khoán phát triển ổn định, lành mạnh, an toàn, bền vững, thực sự là kênh huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế. Rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; khẩn trương sửa đổi Nghị định số 153/2020/NĐ-CP về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, quy định chặt chẽ việc chào bán, giao dịch, phương thức phân phối, xếp hạng tín nhiệm, trách nhiệm và biện pháp quản lý, giám sát các tổ chức cung cấp dịch vụ trong quá trình chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ. Rà soát, sửa đổi các quy định về điều kiện chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, điều kiện về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, các biện pháp bảo vệ nhà đầu tư, đặc biệt là cá nhà đầu tư nhỏ lẻ, yếu thế và chế tài xử phạt; thiết lập thị trường giao dịch tập trung đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ nhằm tăng tính công khai, minh bạch của thị trường. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát ở tất cả các cấp độ, từ các công ty chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi thao túng thị trường chứng khoán, tung tin đồn thất thiệt, sai sự thật, tăng cường minh bạch thông tin, đẩy mạnh tuyên truyền để ổn định tâm lý thị trường, hỗ trợ hoạt động huy động vốn, hoạt động đầu tư trên thị trường vốn, bảo đảm thị trường hoạt động thông suốt, nhất quán và phát triển thị trường lành mạnh, hiệu quả.

Khẩn trương hoàn thiện pháp luật về chính sách thuế, mở rộng nguồn thu, chống xói mòn cơ sở thuế. Thực hiện quản lý thuế theo lộ trình, chiến lược cải cách thuế, theo phương pháp quản lý rủi ro, chủ yếu thực hiện nguyên tắc "tiền khai, hậu kiểm". Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về thuế liên quan đến kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản, tăng cường quản lý, chống thất thu thuế, bảo đảm nguồn thu ngân sách nhưng không làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, quyền lợi chính đáng của người dân và sự phát triển của thị trường bất động sản. Hoàn thiện quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, hiệp hội, tổ chức có liên quan để trao đổi, kết nối thông tin; hiện đại hóa công tác quản lý thuế; đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý rủi ro đối với thương mại điện tử; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thông tin để chống thất thu và xử lý nghiêm các vi phạm.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.3. Đối với lĩnh vực ngân hàng

Điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng kịp thời với diễn biến của thị trường trong nước và quốc tế. Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về chính sách tiền tệ, tài khóa hỗ trợ phục hồi kinh tế, Nghị định số 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, phấn đấu hạ lãi suất cho vay theo Nghị quyết số 43/2022/QH15. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hành lang pháp lý và tổ chức thực hiện có hiệu quả về chính sách tiền tệ, ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng và hoạt động ngân hàng, trong đó có các luật như: Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Bảo hiểm tiền gửi, Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản liên quan, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.

Tổ chức triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025. Phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận thông lệ quốc tế, phấn đấu đạt trình độ phát triển của nhóm 4 nước dẫn đầu khu vực ASEAN. Tập trung xây dựng, phê duyệt, triển khai các Đề án cơ cấu lại các ngân hàng yếu kém, đến năm 2025, xử lý cơ bản các ngân hàng, tổ chức tín dụng yếu kém, đặc biệt không để phát sinh ngân hàng yếu kém mới. Nâng cao năng lực tài chính của tổ chức tín dụng, nhất là tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại có vốn nhà nước chi phối; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các tổ chức tín dụng. Tăng cường năng lực, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng, thanh tra chuyên đề đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao. Nghiên cứu ứng dụng tiến kỹ thuật số, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát để đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ tài chính (fintech) trong hoạt động ngân hàng.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về xử lý nợ xấu, thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý nợ xấu để áp dụng khi Nghị quyết số 42/2017/QH14 hết hiệu lực thi hành. Phấn đấu đến cuối năm 2025, đưa nợ xấu toàn hệ thống (không bao gồm các ngân hàng thương mại yếu kém) ở mức dưới 3%, bao gồm nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu. Xây dựng tiêu chí, phương thức xác định chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng trên cơ sở tình hình hoạt động, năng lực tài chính, quản trị điều hành và khả năng mở rộng tín dụng lành mạnh của từng tổ chức tín dụng, bảo đảm thống nhất, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tiêu chuẩn Basel II và các chuẩn mực quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng. Nghiên cứu hạn chế và tiến tới xóa bỏ việc điều hành phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng. Có kế hoạch và giải pháp mở rộng quy mô, tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ ngân hàng phi tín dụng trong tổng thu nhập của các ngân hàng thương mại.

Rà soát, sửa đổi các quy định về việc các tổ chức tín dụng chào bán, đầu tư và cung cấp dịch vụ về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, hạn chế rủi ro; đồng thời, nâng cao yêu cầu, chuẩn mực quản trị điều hành, quản trị rủi ro của tổ chức tín dụng khi tham gia vào thị trường trái phiếu doanh nghiệp, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng, phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp nói riêng và thị trường tài chính nói chung. Giám sát chặt chẽ tốc độ tăng trưởng dư nợ và chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao, nhất là đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ; đồng thời, bảo đảm cung ứng vốn để thị trường chứng khoán, bất động sản phát triển lành mạnh, bền vững.

Triển khai quyết liệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, triển khai giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện, phát triển các tổ chức tài chính vi mô an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung nguồn vốn, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển các dịch vụ cho vay, thanh toán trực tuyến, đơn giản hóa quy trình, thủ tục vay vốn, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất phù hợp, phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và nhu cầu đời sống, tiêu dùng chính đáng, góp phần hạn chế, tiến tới xóa bỏ "tín dụng đen". Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng phát triển các sản phẩm cho vay an toàn, hiệu quả.

Nghiên cứu, triển khai áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin ứng dụng nghiệp vụ ngân hàng. Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ ngân hàng điện tử và phối hợp với cơ quan bảo vệ pháp luật để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm liên quan. Phối hợp, khai thác, sử dụng thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin trên thẻ căn cước công dân gắn chip trong việc quản lý hệ thống tài khoản tại các tổ chức tín dụng, hạn chế hành vi gian lận, mạo danh, làm giả giấy tờ tùy thân khi thực hiện các giao dịch ngân hàng điện tử; đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tội phạm công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng, việc mua bán tài khoản ngân hàng trên không gian mạng.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.4. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải

Đẩy nhanh việc phê duyệt và triển khai các dự án giao thông theo đúng yêu cầu trong các nghị quyết của Quốc hội để giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia, dự án kết nối vùng, bảo đảm tính khả thi, tiến độ, chất lượng công trình, phù hợp với các quy hoạch liên quan và không gian phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nhằm phát huy hiệu quả đầu tư dự án; khẩn trương nghiên cứu đề xuất giải pháp để giải quyết dứt điểm những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là về chính sách, pháp luật phục vụ triển khai các dự án, công trình giao thông trọng điểm quốc gia.

Kiểm soát chặt chẽ nội dung, thời gian, phương thức áp dụng các cơ chế đặc biệt, bảo đảm chất lượng, tiến độ thực hiện dự án, từ bước khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, dự toán đến công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và triển khai thi công; từ kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào đến kiểm soát quy trình thi công, công tác nghiệm thu; tăng cường tần suất kiểm tra hiện trường, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, bất cập; lựa chọn những Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện dự án.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ cương trách nhiệm trong công tác quản lý và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong từng khâu, từng công việc, từng vị trí tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực để chủ động phòng ngừa; tăng cường thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các dự án trọng điểm trong quá trình triển khai.

Đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu cung cấp cho các dự án giao thông, đặc biệt là khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Khảo sát cụ thể về trữ lượng, chất lượng và cự ly vận chuyển nguồn vật liệu. Các bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc xây dựng, công bố giá và chỉ số giá các loại vật liệu cho xây dựng công trình giao thông theo đúng quy định của pháp luật; kiểm soát chặt chẽ tình trạng biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu và xử lý nghiêm hành vi đầu cơ, nâng giá trục lợi. Các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu và hoàn thiện quy trình, cơ sở pháp lý để có thể sử dụng cát biển làm vật liệu cho các dự án. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định về định mức, đơn giá, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho các dự án xây dựng công trình giao thông. Có chính sách khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong thi công, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về hình thức thu phí không dừng cho phù hợp với thực tiễn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm soát chặt chẽ doanh thu, thu phí của các dự án BOT, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định. Trong năm 2022, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, bất cập về trạm thu phí, dự án BOT, hoàn thành triển khai hệ thống thu phí điện tử không dừng và hệ thống kiểm soát

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

doanh thu, thu phí đối với các trạm thu phí cho các dự án BOT trên cả nước. Tiếp tục chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ tập trung rà soát, hoàn thiện quy trình vận hành, có biện pháp phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống thu phí điện tử không dừng. Hoàn thiện pháp luật về thu phí đối với các tuyến đường cao tốc đầu tư bằng ngân sách nhà nước.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải báo cáo Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp sau.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Vương Đình Huệ

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 59 /SY-VPQH

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- HĐDT, UB của QH; cơ quan thuộc UBTVQH;
- VPCP, VPCTN, VPQH;
- Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Lưu: HC, GS.

Epas: 51202

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM

Phạm Thái Hà

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật